

Số: /BC-UBND

Tuy Phước, ngày tháng năm 2022

BÁO CÁO

Kết quả xây dựng, thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2022 và phương hướng nhiệm vụ và giải pháp thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2023

Thực hiện Thực hiện Công văn số 1928/SNV-XDCQ&CTTN ngày 09/11/2022 của Sở Nội vụ về việc báo cáo kết quả thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. UBND huyện Tuy Phước báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ VIỆC XÂY DỰNG VÀ THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ NĂM 2022

I. TÌNH HÌNH CHUNG

Tuy Phước là huyện đồng bằng lớn ở phía Nam tỉnh Bình Định, có diện tích 219,9 km², dân số 182.216 người, được Thủ tướng Chính phủ công nhận là huyện đạt chuẩn nông thôn mới vào năm 2020. Về địa hình, phía Bắc và phía Tây Bắc Tuy Phước giáp huyện Phù Cát, thị xã An Nhơn, phía Đông giáp đầm Thị Nại, phía Nam giáp TP Quy Nhơn, phía Tây giáp huyện Vân Canh. Hiện nay có 11 xã, 02 thị trấn, với 90 thôn và 11 khu phố. Nằm bên đầm Thị Nại, có sông Kôn, sông Hà Thanh chảy qua, có quốc lộ 1A, QL19, QL19C, QL 19 mới, đường sắt Bắc - Nam chạy ngang qua, có 4 xã ven đầm Thị Nại.

Thời gian qua, kinh tế của huyện luôn tăng trưởng và phát triển khá, các lĩnh vực văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an ninh - quốc phòng được giữ vững, trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định. Công tác xây dựng hệ thống chính trị, hoạt động chính quyền được tập trung chỉ đạo và từng bước đạt được kết quả tích cực, nổi bật là công tác cải cách hành chính (CCHC), trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính (TTHC), góp phần củng cố niềm tin của Nhân dân vào sự nghiệp đổi mới của Đảng, công tác quản lý điều hành của Nhà nước. Bên cạnh thuận lợi, tình hình kinh tế thế giới có nhiều biến động tiêu cực do đứt gãy chuỗi cung ứng, khủng hoảng năng lượng, lạm phát, thiên tai, dịch bệnh; trật tự an toàn xã hội có lúc, có nơi diễn biến phức tạp... đã ảnh hưởng không nhỏ đến sản xuất, kinh doanh, đời sống người dân, gây khó khăn nhất định trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành của cấp ủy đảng. Những vấn đề trên đã tác động không nhỏ đến kết quả triển khai thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

II. CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO CỦA CẤP ỦY, CHÍNH QUYỀN VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN CHỈ ĐẠO THỰC HIỆN QCDC Ở CƠ SỞ

1. Công tác tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

UBND huyện giao trách nhiệm cho Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện, Chủ tịch UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện xây dựng kế hoạch và tổ chức tuyên truyền, phổ biến, quán triệt các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước, văn bản chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và thực hiện đầy đủ, cụ thể các nội dung quy định trong Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH1 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 20/10/2007 của Chính Phủ. Thông qua việc thực hiện quy chế dân chủ, các đơn vị đã bám sát quy định của pháp luật để cụ thể hoá xây dựng các quy chế, quy định trong điều hành, quản lý hoạt động tại đơn vị, quy định rõ chức năng, nhiệm vụ của từng bộ phận, đề cao trách nhiệm của người đứng đầu và trách nhiệm của cán bộ, công nhân, viên chức đảm bảo quyền công tác xây dựng văn bản hướng dẫn triển khai trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền các cấp trong việc thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng” của cán bộ, công chức, viên chức trong quá trình thực hiện.

Quá trình thực hiện quy chế dân chủ luôn gắn liền với chương trình cải cách hành chính của huyện và công tác tuyên truyền, quán triệt, triển khai đến cán bộ, công chức, viên chức, người lao động và công dân trên địa bàn huyện thực hiện thủ tục hành chính, áp dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4. Số lượng dịch vụ công trực tuyến được rà soát thường xuyên, xem xét mức độ phù hợp và tỷ lệ phát sinh hồ sơ cập nhật để đề xuất UBND tỉnh đưa vào dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 cho phù hợp, nhằm nâng cao được nhận thức của cán bộ, công chức, viên chức trong đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công việc và ý thức trách nhiệm phục vụ nhân dân và tổ chức. Thực hiện đầy đủ, nghiêm túc việc công khai minh bạch thông tin người dân cần biết và được biết theo đúng quy định; đặc biệt lưu ý cập nhật, hướng dẫn rõ ràng toàn bộ các quy hoạch xây dựng, quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất, các chính sách, thủ tục hành chính... trên trang thông tin điện tử huyện, tạo điều kiện cho công dân, doanh nghiệp có thể tiếp cận đầy đủ thông tin pháp lý cũng như chính sách của huyện.

2. Công tác thể chế hóa các nội dung chỉ đạo của Tỉnh ủy, Ủy ban nhân dân tỉnh về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở thành quyết định, quy định, quy chế, chương trình, kế hoạch... đảm bảo thực hiện nghiêm tại địa phương.

Trên cơ sở Văn bản chỉ đạo của Trung ương, Tỉnh ủy, UBND tỉnh, Huyện ủy, UBND huyện đã lãnh đạo, chỉ đạo việc quán triệt, tuyên truyền các chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước và triển khai thực hiện các văn bản chỉ đạo của cấp trên về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở như: Công văn số 688/UBND-NV, ngày 17/8/2015 triển khai thực hiện Chỉ thị số 13/CT-UBND ngày 29/7/2015 của UBND tỉnh Bình Định về triển khai thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính Phủ; Kế hoạch số 10/KH-UBND ngày 21/9/2015 để triển khai thực hiện Nghị định số 04/2015/NĐ-CP ngày 09/01/2015 của Chính Phủ về thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ

quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập; Công văn số 474/UBND-NV ngày 23/5/2018 về việc tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện QCDC ở cơ sở; Công văn số 211/UBND-NV ngày 18/02/2022 về việc triển khai Chương trình công tác năm 2022 về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Qua đó, xác định việc thực hiện Quy chế dân chủ là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, xem đây là một trong những nhiệm vụ chính trị thường xuyên của các cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận, các hội đoàn thể trong thực thi nhiệm vụ được giao, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân, tạo dựng niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước, đối với sự lãnh đạo của Đảng đối với toàn xã hội.

3. Công tác phối hợp, tạo điều kiện cho Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, nhất là vấn đề liên quan trực tiếp đến quyền và lợi ích hợp pháp của nhân dân theo Quyết định số 217-QĐ/TW, Quyết định số 218-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị và Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư.

UBND huyện phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tuyên truyền, giáo dục đề đảng viên, cán bộ, hội viên, đoàn viên và nhân dân hiểu và thực hiện đúng các quyền, trách nhiệm, nghĩa vụ công dân; thực hiện tốt vai trò giám sát, phản biện xã hội, nhất là vấn đề có liên quan trực tiếp đến quyền, lợi ích của nhân dân. Các ban, ngành, đoàn thể trong tỉnh đã được tổ chức học tập, quán triệt Chỉ thị 30-CT/TW của Bộ Chính trị (Khóa VIII), Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các Nghị định của Chính phủ về xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở. Tiếp tục tổ chức thực hiện có hiệu quả Quyết định số 217-QĐ/TW và Quyết định số 218-QĐ/TW của Bộ Chính trị (khóa XI) về việc Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân tham gia giám sát, phản biện xã hội, góp ý xây dựng Đảng, chính quyền và Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội luôn đề cao và phát huy quyền dân chủ đại diện của Nhân dân thông qua các kỳ họp của Hội đồng nhân dân, hoạt động các ban của Hội đồng, các tổ đại biểu và các đại biểu Hội đồng nhân dân để giám sát kiểm tra việc thực hiện QCDC ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của Nhân dân trong việc tham gia xây dựng đảng, chính quyền trong sạch vững mạnh theo Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI, XII). Qua đó, Nhân dân đã tin tưởng, phản ánh những tâm tư nguyện vọng và kiến nghị với chính quyền đúng nơi, đúng chỗ; các cơ quan quản lý nhà nước đã kịp thời giải quyết dứt điểm các vụ việc do Nhân dân phản ánh, kiến nghị, cơ bản đáp ứng nguyện vọng chính đáng của Nhân dân.

4. Công tác kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện.

Ngoài việc thực hiện tốt công tác giám sát thường xuyên theo Luật định với nội dung tập trung giám sát UBND huyện, các cơ quan chức năng của huyện trong việc thực hiện nghị quyết của HĐND về nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội ở địa phương cũng như tuyên truyền vận động nhân dân nhằm đưa nghị quyết HĐND

ting, nghị quyết HĐND huyện đi vào đời sống, Thường trực HĐND, hai Ban của HĐND huyện đã phối hợp với UBMTTQVN huyện tổ chức giám sát theo chuyên đề. Các cuộc giám sát chuyên đề, nội dung giám sát được chọn lựa từ những vấn đề nổi cộm, bức xúc ở địa phương mà cử tri quan tâm cũng như kết quả việc thực hiện một số Nghị quyết chuyên đề HĐND huyện đã ban hành. Trong năm qua, Ban chỉ đạo quy chế dân chủ huyện đã kiểm việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở ở 04 đơn vị (Phòng giao dịch ngân hàng chính sách xã hội huyện, Trường THPT Xuân Diêu, Phòng Lao động thương binh & xã hội huyện và thị trấn Tuy Phước).

III. KẾT QUẢ THỰC HIỆN

1. Kết quả thực hiện dân chủ ở xã, phường, thị trấn (theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11)

Các xã, thị trấn thực hiện nghiêm Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11, đã đa dạng các hình thức công khai với phương châm “Dễ nghe, dễ nhìn, dễ hiểu”: Công khai bằng hình thức niêm yết, công khai tại trụ sở Ủy ban nhân dân các xã phường, thị trấn, bộ phận một cửa các cơ quan, đơn vị; công khai trên hệ thống truyền thanh, các phương tiện thông tin đại chúng hoặc công khai thông qua Trưởng thôn để thông báo đến Nhân dân. Trong đó, hình thức công khai được Nhân dân dễ tiếp cận nhất, phát huy hiệu quả là hình thức thông qua Trưởng thôn, Trưởng khu phố vì Trưởng thôn, Trưởng khu phố do dân trực tiếp bầu, trực tiếp tiếp xúc với Nhân dân nên việc triển khai đến người dân sẽ tiếp thu nhanh và hưởng ứng tích cực hơn.

Về công tác cải cách hành chính: UBND các xã, thị trấn thực hiện nghiêm việc tiếp nhận 100% hồ sơ tại Bộ phận Một cửa và nhập thông tin hồ sơ lên phần mềm Dịch vụ công quốc gia, Dịch vụ công tỉnh Bình Định; đồng thời, chỉ đạo tăng cường công tác thông tin, tuyên truyền mục đích, tầm quan trọng và tạo điều kiện hướng dẫn người dân tạo tài khoản dịch vụ công trước khi thực hiện nộp hồ sơ tại Bộ phận Một cửa thông qua phần mềm nêu trên. Hiện nay, tại Bộ phận Một cửa huyện, xã đã cử 01 - 02 đoàn viên phụ trách tạo tài khoản Dịch vụ công miễn phí cho công dân, mọi người dân khi đến liên hệ nộp hồ sơ đều được tư vấn, hướng dẫn tận tình. Để theo dõi, đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ CCHC thông qua việc xác định chỉ số CCHC của các xã, thị trấn trên địa bàn huyện, UBND huyện đã ban hành Bộ chỉ số CCHC năm 2021 trên địa bàn huyện Tuy Phước và thành lập Hội đồng thẩm định Chỉ số CCHC để thẩm định kết quả tự đánh giá của các địa phương theo quy định và ra quyết định phê duyệt kết quả đánh giá, xếp hạng Chỉ số CCHC năm 2021 của các xã, thị trấn. Căn cứ kết quả xếp hạng Chỉ số CCHC năm 2021 của UBND các xã, thị trấn, UBND huyện đã ra quyết định phê duyệt kết quả đánh giá, phân loại mức độ hoàn thành nhiệm vụ của người đứng đầu UBND các xã, thị trấn trên địa bàn huyện năm 2021, cụ thể: 12 đơn vị có người đứng đầu được đánh giá, xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ, 01 đơn vị có người đứng đầu xếp loại hoàn thành nhiệm vụ (Phước Thuận). Nhìn chung, các cơ quan, đơn vị được kiểm tra đã tổ chức triển khai thực hiện công tác CCHC một cách nghiêm túc; Bộ phận Tiếp nhận và trả kết quả từ huyện đến cơ sở được quan tâm củng cố, kiện toàn theo đúng quy định và hoạt động đi vào nề nếp; chất lượng giải quyết TTHC theo cơ chế một cửa ngày càng được nâng cao... Bên cạnh đó, hàng năm UBND

các xã, thị trấn và các cơ quan, đơn vị trực thuộc cũng đã xây dựng và tổ chức kế hoạch tự kiểm tra công tác CCHC, nhằm kịp thời phát hiện, chấn chỉnh những mặt tồn tại, hạn chế trong quá trình thực hiện nhiệm vụ CCHC tại địa phương, đơn vị mình. Tính đến thời điểm hiện tại có 163 TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp xã, trong đó: 02 TTHC thực hiện tiếp nhận trực tuyến mức độ 3; 84 TTHC thực hiện tiếp nhận trực tuyến mức độ 4.

Việc bầu cử, miễn nhiệm Trưởng thôn, Phó Trưởng thôn được thực hiện dân chủ chặt chẽ, đúng quy trình, do Nhân dân trực tiếp bầu ra bằng hình thức bỏ phiếu kín với tỷ lệ người dân tham gia đạt trên 100%.

Ủy ban nhân dân các xã, thị trấn thực hiện tốt việc tổ chức đối thoại trực tiếp với Nhân dân theo định kỳ, tổ chức tiếp công dân 1 lần/ tuần theo quy định và trực tiếp giải quyết những khiếu nại, tố cáo của công dân. Từng bước hạn chế tình trạng khiếu kiện vượt cấp, kéo dài. Kịp thời chỉ đạo việc xây dựng, sửa đổi, bổ sung, quy ước của ấp, khu vực, tổ dân phố...

Thực hiện tốt cuộc vận động “Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh”; thực hiện có hiệu quả Quyết định số 22/2018/QĐ-TTg ngày 08 tháng 5 năm 2018 của Thủ tướng Chính phủ, đã tiến hành phê duyệt quy ước, hương ước 101 thôn, khu phố, nhằm tăng cường hiệu lực, hiệu quả vận động, tuyên truyền góp phần hỗ trợ tích cực cho việc quản lý nhà nước bằng pháp luật, 101 hương ước, quy ước của thôn, khu phố được niêm yết công khai tại trụ sở thôn, khu phố. Tình hình thực hiện hương ước, quy ước cơ bản được thực hiện nghiêm túc, có tính tự giác cao, các quy ước, hương ước được phổ biến công khai trong các cuộc họp, sinh hoạt thôn, khu phố. Nội dung của quy ước, hương ước bám sát với tình hình thực tế, tập trung xoay quanh các vấn đề đời sống khu dân cư như: an ninh trật tự, vệ sinh môi trường, việc cưới, việc tang, kế hoạch hóa gia đình, xóa đói giảm nghèo và nét văn hóa đặc trưng của từng địa phương. Nhờ đó, đã góp phần phòng chống các tệ nạn xã hội, giúp đoàn kết trong cộng đồng dân cư giải quyết các tranh chấp, mâu thuẫn nảy sinh trong cuộc sống sinh hoạt hàng ngày. Đồng thời động viên, khuyến khích các thành viên trong gia đình phát triển sản xuất nâng cao đời sống văn hóa tinh thần. Hiện nay, toàn huyện có 52.198/53.510 hộ đăng ký xây dựng GDVH, đạt tỷ lệ 97,5% trên tổng số hộ gia đình, qua kiểm tra: có 49.677/52.198 hộ được công nhận GDVH, đạt tỷ lệ 95,2% trên tổng số gia đình đăng ký. Tỷ lệ thôn đạt tiêu chuẩn văn hóa theo quy định: có 91/91 thôn đạt danh hiệu thôn văn hóa, đạt tỷ lệ 100%.

Về thực hiện các chính sách an sinh xã hội: tiếp tục chỉ đạo các cơ quan, đơn vị triển khai thực hiện đồng bộ các giải pháp về công tác GN-GQVL&ĐTN, an sinh xã hội, đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân trong tình hình kinh tế còn khó khăn. Giải quyết kịp thời, đúng quy định các chế độ, chính sách đối với người có công và thân nhân, đối tượng xã hội, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt trên địa bàn, cụ thể: Đã tổ chức thực hiện các chế độ, chính sách thuộc ngành quản lý, với tổng số tiền trên 111,52 tỷ đồng; tổ chức thăm, chúc thọ, mừng thọ cho cụ cao tuổi đúng quy định; đã triển khai và thực hiện chi hỗ trợ kịp thời cho 18.815 đối tượng gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 theo Nghị quyết số 68-126/NQ-CP,

Quyết định số 23-33/2021/QĐ-TTg và Quyết định số 46/2021/QĐ-UBND ngày 08/8/2021 của UBND tỉnh, với tổng số tiền trên 33.680 triệu đồng; phối hợp phát triển người dân tham gia BHXH năm 2021 đạt tỷ lệ 7,76%, vượt 0,18% (so NQ 7,58%), trong đó phát triển 1.588 người tham gia BHXH tự nguyện, đạt 105,9% KH tỉnh giao (*tỉnh giao 1.500 người*); tiếp nhận và phân bổ 138.630 kg gạo cho các xã, thị trấn để cứu trợ cho 8.075 lượt hộ dân/9.237 nhân khẩu có khả năng thiếu đói; công tác trợ giúp xã hội đột xuất, các hoạt động bảo vệ và chăm sóc trẻ em, bình đẳng giới tiếp tục thực hiện hiệu quả,... Ngoài ra, nhân các dịp lễ, Tết, ngày kỷ niệm đã phối hợp thăm, tặng 13.348 suất quà cho các gia đình chính sách, người có công, hộ nghèo, cận nghèo, trẻ em có hoàn cảnh đặc biệt, gia đình có hoàn cảnh khó khăn do đại dịch COVID-19, hộ bị thiệt hại do thiên tai gây ra,... với tổng số tiền ước tính trên 4.100 triệu đồng. Việc triển khai thực hiện có hiệu quả các chính sách an sinh xã hội đã giúp cho nhiều gia đình có hoàn cảnh khó khăn ổn định cuộc sống, góp phần giảm nghèo, ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương.

Nhằm đánh giá mức độ hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn huyện năm 2021 và năm 2022, UBND huyện và Đoàn Thanh niên cộng sản Hồ Chí Minh huyện Tuy Phước ban hành 02 Kế hoạch. Kết quả năm 2021: Có 05 đơn vị có chỉ số hài lòng đạt từ 95,38% trở lên; có 07 đơn vị có chỉ số hài lòng đạt từ 88,24 đến 94,94% và có 02 đơn vị có chỉ số hài lòng đạt dưới 80%. Kế hoạch năm 2022 đang được triển khai thực hiện.

Ban Thanh tra nhân dân và Ban Giám sát đầu tư cộng đồng được Nhân dân bầu bằng hình thức biểu quyết, hoặc bỏ phiếu kín do Ủy ban MTTQ hiệp thương giới thiệu bầu và ra quyết định công nhận. Hiện nay 13/13 xã, thị trấn thành lập Ban Thanh tra nhân dân.

Nhằm phát huy quyền làm chủ của Nhân dân gắn với cơ chế “*Đảng lãnh đạo, nhà nước quản lý, Nhân dân làm chủ*”; phát huy chế độ dân chủ đại diện, nâng cao chất lượng và hiệu lực hoạt động của chính quyền, thực hiện chế độ dân chủ trực tiếp để nhân dân bàn bạc và quyết định những công việc liên quan thiết thực với quyền lợi của Nhân dân. Với chủ trương xây dựng cơ sở hạ tầng nông thôn khang trang sạch đẹp, xây dựng nông thôn mới, Huyện ủy, UBND huyện tổ chức thành công lễ đón nhận “*Huyện Tuy Phước đạt chuẩn nông thôn mới năm 2020*” và chỉ đạo xã Phước Nghĩa và Phước Quang tiếp tục hoàn thiện 13 tiêu chí nâng cao để xác lập hồ sơ trình UBND tỉnh thẩm định và công nhận xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao năm 2022.

Từ đầu năm đến nay, việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở theo Pháp lệnh số 34/2007/PL-UBTVQH11 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, các địa phương trên địa bàn huyện đã có những chuyển biến tích cực, nhận thức của các tổ chức trong hệ thống chính trị và toàn xã hội về dân chủ và thực hành dân chủ được nâng cao, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế xã hội, xây dựng đời sống văn hóa, giữ vững an ninh chính trị, xây dựng hệ thống chính trị ở cơ sở ngày càng trong sạch, vững mạnh; tăng cường khối đại đoàn kết toàn dân trong xây dựng nông thôn mới và sự nghiệp công nghiệp hoá - hiện đại hoá nông nghiệp, nông thôn.

2. Kết quả thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập (theo Nghị định số 04/2015/NĐ-CP)

Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính Nhà nước UBND huyện đã giao trách nhiệm cho thủ trưởng các cơ quan, đơn vị thuộc huyện phát huy quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức có quyền được biết, tham gia vào mọi công tác của cơ quan, được quyền giám sát việc thực hiện chủ trương, chính sách của Đảng và pháp luật của Nhà nước liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị; kế hoạch công tác hàng năm, hàng quý, hàng tháng của cơ quan, đơn vị; kinh phí hoạt động hàng năm, bao gồm các nguồn kinh phí do ngân sách nhà nước cấp và các nguồn tài chính khác; quyết toán kinh phí hàng năm của cơ quan, đơn vị; tài sản, trang thiết bị của cơ quan, đơn vị; kết quả kiểm toán; tuyển dụng, đào tạo, bồi dưỡng, điều động, bổ nhiệm, luân chuyển, biệt phái, từ chức, miễn nhiệm; hợp đồng làm việc, thay đổi chức danh nghề nghiệp, thay đổi vị trí làm việc, chấm dứt hợp đồng làm việc của viên chức; đi công tác nước ngoài, giải quyết chế độ, nâng bậc lương, nâng ngạch, đánh giá, xếp loại công chức, viên chức; khen thưởng, kỷ luật, thôi việc, nghỉ hưu đối với cán bộ, công chức, viên chức; các đề án, dự án và việc xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật của cơ quan, đơn vị; các vụ việc tiêu cực, tham nhũng trong cơ quan, đơn vị đã được kết luận; bản kê khai tài sản, thu nhập của người có nghĩa vụ phải kê khai theo quy định của pháp luật; kết quả thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo trong nội bộ cơ quan, đơn vị; các nội quy, quy chế của cơ quan, đơn vị; kết quả tiếp thu ý kiến của cán bộ, công chức, viên chức về những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của người đứng đầu cơ quan, đơn vị đưa ra lấy ý kiến cán bộ, công chức, viên chức quy định tại Điều 9 của Nghị định; văn bản chỉ đạo, điều hành của cơ quan quản lý cấp trên liên quan đến công việc của cơ quan, đơn vị.

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết số 39-NQ/TW ngày 17/4/2015 của Bộ Chính trị “Về tinh giản biên chế và cơ cấu lại đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức”, Nghị quyết số 18-NQ/TW, Nghị quyết số 19-NQ/TW, ngày 25/10/2017 của Ban Chấp hành Trung ương “Một số vấn đề về tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả”, “Tiếp tục đổi mới hệ thống tổ chức và quản lý, nâng cao chất lượng và hiệu quả hoạt động của các đơn vị sự nghiệp công lập”, UBND huyện đã chỉ đạo các cơ quan liên quan căn cứ quy định để rà soát quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị. Kết quả cụ thể:

- *Về cơ cấu tổ chức*: gồm có 12 cơ quan chuyên môn. Số lượng đơn vị hành chính cấp xã: 13 xã, thị trấn (11 xã, 02 thị trấn). Việc rà soát, sắp xếp lại các cơ quan, đơn vị hành chính được triển khai đồng bộ, có tính khoa học và phù hợp với yêu cầu phát triển toàn diện của huyện trong thời gian đến. Đối với đơn vị sự nghiệp công lập, thực hiện chủ trương của tỉnh, UBND huyện đã thành lập Trung tâm Văn hóa - Thông tin - Thể thao trên cơ sở sáp nhập Trung tâm Văn hóa Thông tin - Thể thao và Đài Truyền thanh huyện; thành lập Trung tâm Dịch vụ nông nghiệp huyện Tuy Phước trên cơ sở hợp nhất Trạm Khuyến nông, Trạm Trồng trọt và Bảo vệ thực vật, Trạm Chăn nuôi và Thú y; thành lập Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng và Phát triển quỹ đất huyện trên cơ sở hợp nhất Ban Quản lý dự án đầu tư xây dựng,

Ban Quản lý Cụm công nghiệp và Trung tâm Phát triển quỹ đất; đồng thời, ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của các cơ quan này; ban hành quy chế tổ chức và hoạt động của Trung tâm Giáo dục nghề nghiệp - Giáo dục thường xuyên sau khi được chuyển giao; sáp nhập 10 trường tiểu học trên địa bàn huyện xuống còn 06 trường và giải thể Trường Trung học cơ sở Hòa Thắng nhập vào Trường Trung học cơ sở Phước Hòa. Hiện nay, UBND huyện tiếp tục rà soát các đơn vị sự nghiệp còn lại để tiến hành sáp nhập theo quy định.

- Về tình hình quản lý, sử dụng biên chế công chức, viên chức: hàng năm, trên cơ sở biên chế hành chính và sự nghiệp do UBND tỉnh giao, UBND huyện đã phân bổ cho các cơ quan, đơn vị, trường học đảm bảo hoạt động ổn định, thực hiện tốt nhiệm vụ được giao. Thực hiện chủ trương tinh giản biên chế, UBND huyện đã xây dựng Đề án tinh giản biên chế với mục tiêu đến năm 2021 phải đạt tỷ lệ tinh giản biên chế tối thiểu là 10% biên chế được giao trong năm 2015 của các cơ quan, đơn vị. Đến nay, huyện đã thực hiện tinh giản biên chế đối với 17 CBCCVV, trong đó nghỉ hưu trước tuổi 14 người, thực hiện thôi việc ngay 03 người (không kể nghỉ hưu đúng tuổi) đạt tỷ lệ theo kế hoạch đã đề ra. Ngay từ đầu nhiệm kỳ, UBND huyện đã ban hành Quy chế làm việc và quyết định phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên UBND huyện, trong quá trình làm việc nếu có sự thay đổi, UBND huyện đã kịp thời đề nghị bầu bổ sung thành viên đúng theo quy định. Trên cơ sở quy chế đã ban hành, UBND huyện tổ chức hoạt động và thực hiện nhiệm vụ theo đúng quy định.

Công tác cải cách hành chính: tiếp tục thực hiện Kế hoạch số 25-KH/HU ngày 14/12/2021 của Huyện ủy về việc thực hiện thực hiện Chương trình hành động số 09-CTr/TU ngày 14/5/2021 của Tỉnh ủy Bình Định và Nghị quyết Đảng bộ huyện lần thứ XXIII về cải cách hành chính, trọng tâm là cải cách thủ tục hành chính giai đoạn 2020-2025; Quyết định số 890/QĐ-UBND 09/3/2022 của UBND huyện về ban hành Kế hoạch thực hiện Quyết định số 3809/QĐ-UBND ngày 14/9/2021 của UBND tỉnh; Kế hoạch số 30/KH-UBND ngày 23/3/2022 của UBND huyện về việc phát động phong trào thi đua đẩy mạnh cải cách hành chính giai đoạn 2020-2025. UBND huyện đã chỉ đạo chỉ đạo Bộ phận Một cửa huyện phối hợp các phòng, ban liên quan; UBND các xã, thị trấn thực hiện công khai đầy đủ các TTHC do UBND tỉnh ban hành tại Bảng niêm yết tại trụ sở và trên Cổng thông tin điện tử huyện, đảm bảo đúng quy định. Tính đến thời điểm hiện tại có 511 TTHC theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông được tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả tại Bộ phận Một cửa cấp huyện (*cấp huyện: 348; cấp xã: 163*); trong đó: 461 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa và 50 thủ tục thực hiện theo cơ chế một cửa liên thông; 05 TTHC thực hiện tiếp nhận trực tuyến mức độ 3 (*cấp huyện: 03; cấp xã: 02*), 285 TTHC thực hiện tiếp nhận trực tuyến mức độ 4 (*cấp huyện: 201; cấp xã: 84*).

Công tác tiếp công dân, đối thoại, giải quyết khiếu nại tố cáo: tổng số tiếp công dân: 22 cuộc/ 68 lượt/ 62 vụ việc, như sau: Chủ tịch UBND huyện tiếp định kỳ vào ngày 09 và 24 hàng tháng, đã tiếp 21 cuộc/34 lượt/28 vụ (*trong đó, Chủ tịch UBND huyện tiếp 11 cuộc/20 lượt/17 vụ, Phó Chủ tịch tiếp 10 cuộc/14 lượt/11 vụ*). Ban Tiếp công dân huyện tiếp công dân thường xuyên có 33 lượt/33 vụ; tiếp

công dân đột xuất: 01 cuộc/ 01 lượt/ 01 vụ liên quan đến đất đai. Qua tiếp công dân trên địa bàn tiếp nhận 62 đơn kiến nghị, phản ánh, trong đó: Thuộc thẩm quyền UBND huyện giao các phòng ban huyện 17 đơn; đã giải thích, hướng dẫn đến UBND các xã, thị trấn 37 đơn và cơ quan có liên quan giải quyết theo thẩm quyền 02 đơn, Cơ quan cấp tỉnh giải quyết 06 đơn.

UBND huyện ban hành văn bản chỉ đạo thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức ngay từ đầu năm. Đến nay việc phối hợp tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức, tỷ lệ các đơn vị tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức là 100%; thông qua hội nghị, cán bộ, công chức, viên chức đã phát huy quyền làm chủ trong việc tham gia thảo luận, bàn các giải pháp nâng cao năng suất, chất lượng, hiệu quả công việc, tiếp tục thực hiện cải cách hành chính theo cơ chế “*Một cửa*”, công khai tài chính của cơ quan, đơn vị thông qua quy chế chi tiêu nội bộ rõ ràng, minh bạch. Thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ quan, đơn vị gắn với việc triển khai “*Đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh*”, 100% cán bộ công chức trong các cơ quan hành chính, đơn vị sự nghiệp đều đăng ký thực hiện. Qua đó, trách nhiệm của cán bộ, công chức, viên chức đã được nâng cao, có ý thức trách nhiệm với công việc được giao, thực hiện tốt chế độ tự phê bình và phê bình, tạo được sự thống nhất đoàn kết trong cơ quan, đơn vị, xây dựng cơ quan, đơn vị trong sạch vững mạnh. Thực hiện quy chế dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập, gắn với đẩy mạnh phong trào thi đua “*Lao động giỏi*”, “*Lao động sáng tạo*”, xây dựng người cán bộ, công chức, viên chức “*trung thành, sáng tạo, tận tụy, gương mẫu*” đã được các tổ chức công đoàn phối hợp với thủ trưởng cơ quan, đơn vị tổ chức quán triệt thực hiện, được cán bộ, công chức, viên chức tích cực tham gia hưởng ứng thực hiện có hiệu quả; phát huy được quyền làm chủ của cán bộ, công chức, viên chức, lắng nghe ý kiến phản ánh, phê bình của cán bộ, công chức, viên chức không có biểu hiện quan liêu, cửa quyền, không có hành vi trù dập đối với cán bộ công chức.

Nhìn chung qua triển khai thực hiện quy chế dân chủ trong các cơ quan hành chính Nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập đã góp phần nâng cao tinh thần làm chủ, ý thức trách nhiệm, năng lực và hiệu quả công tác của mỗi cán bộ, công chức, viên chức cơ quan, mối quan hệ giữa thủ trưởng cơ quan, Ban chấp hành công đoàn cơ sở được phối hợp chặt chẽ, đồng bộ, nội bộ đoàn kết, cán bộ, công chức, viên chức tập trung phấn đấu hoàn thành tốt các chỉ tiêu, nhiệm vụ chính trị của cơ quan, đơn vị.

IV. ĐÁNH GIÁ CHUNG

1. Kết quả đạt được

Việc triển khai thực hiện QCDC ở cơ sở trên địa bàn huyện tiếp tục được duy trì và đạt được nhiều kết quả tích cực. Đa số các cấp ủy, chính quyền, các ban ngành, cơ quan, đơn vị, địa phương đã quan tâm hơn trong lãnh đạo, chỉ đạo việc thực hiện QCDC ở cơ sở; kết quả thực hiện QCDC ở từng loại hình có nhiều tiến bộ, đã phát huy quyền làm chủ của người lao động và Nhân dân tham gia đóng góp ý kiến, giám sát các hoạt động của chính quyền địa phương, lãnh đạo cơ quan, đơn

vị. Gắn thực hiện QCDC ở cơ sở với thực hiện nhiệm vụ chính trị, nhất là đẩy mạnh thực hiện cải cách thủ tục hành chính, tăng cường giải quyết kịp thời các kiến nghị chính đáng của cử tri và các vụ khiếu nại tố cáo trên địa bàn huyện, đẩy mạnh thực hiện các cuộc vận động, các phong trào thi đua yêu nước; đã tạo không khí dân chủ, đồng thuận trong Nhân dân; góp phần xây dựng hệ thống chính trị của huyện ngày càng trong sạch, vững mạnh, khối đại đoàn kết toàn dân được tăng cường, góp phần quan trọng hoàn thành nhiệm vụ phát triển kinh tế- xã hội; quốc phòng - an ninh được giữ vững, đời sống Nhân dân ngày càng được nâng cao. Qua đó, góp phần tăng cường và củng cố mối quan hệ mật thiết giữa Nhân dân với Đảng chính quyền trong tình hình mới.

2. Hạn chế, yếu kém, nguyên nhân

Công tác tuyên truyền, triển khai, hướng dẫn việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở có nơi nội dung và hình thức hoạt động còn chung chung, chưa đa dạng.

*** Nguyên nhân của tồn tại, hạn chế**

Nhận thức của một số cấp uỷ, chính quyền, Mặt trận tổ quốc và các đoàn thể nhân dân về nội dung ý nghĩa tầm quan trọng của Pháp lệnh 34 và các Nghị định của Chính phủ về thực hiện QCDC ở cơ sở chưa đầy đủ, do đó trong quá trình tổ chức thực hiện đạt hiệu quả chưa cao.

V. KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị UBND tỉnh mở các lớp tập huấn, bồi dưỡng về kiến thức, nghiệp vụ, quy trình thực hành dân chủ ở cơ sở cho đội ngũ cán bộ, công chức, nhất là ở cơ sở, các cơ quan hành chính.

Phần thứ hai

PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN QUY CHẾ DÂN CHỦ Ở CƠ SỞ NĂM 2023

- 1.** Tiếp tục chỉ đạo tổ chức thực hiện hiệu quả Quy chế dân chủ ở cơ sở, xác định mục tiêu thực hiện quy chế dân chủ là góp phần thực hiện nhiệm vụ chính trị.
- 2.** Tiếp tục phổ biến, tuyên truyền về nội dung các văn bản chỉ đạo của Đảng, Nhà nước về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.
- 3.** Tiếp tục chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ vào nề nếp, gắn thực hiện Quy chế dân chủ với tiếp tục thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XII), các chỉ thị, nghị quyết của Đảng.
- 4.** Gắn việc thực hiện Quy chế làm việc, Quy chế công khai tài chính, Quy chế chi tiêu nội bộ và quản lý sử dụng tài sản công và các quy chế khác có liên quan đến hoạt động của cơ quan, tiếp tục thực hiện chương trình thực hành tiết kiệm, chống lãng phí, phòng, chống tham nhũng.
- 5.** Thực hiện hiệu quả việc giám sát, kiểm tra đối với việc thực hiện quy chế dân chủ của các cơ quan, đơn vị, địa phương; phát hiện, uốn nắn kịp thời những hạn chế để thực hiện quy chế dân chủ hiệu quả; gắn thực hiện Quy chế dân chủ cơ sở với công tác dân vận chính quyền.

6. Duy trì công tác tiếp công dân thường xuyên và định kỳ theo quy định. Tiếp tục đôn đốc UBND các xã, thị trấn và Thủ trưởng các phòng, ban, ngành thuộc huyện tập trung giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh của tổ chức, công dân, báo cáo kết quả theo đúng thời gian quy định.

Trên đây là báo cáo kết quả việc thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở năm 2022, phương hướng nhiệm vụ và giải pháp thực hiện quy chế dân chủ ở cơ năm 2023, UBND huyện Tuy Phước kính báo cáo Sở Nội vụ tỉnh Bình Định, Huyện ủy biết theo dõi, chỉ đạo./.

Nơi nhận:

- Sở Nội vụ;
- BCĐ QCDC huyện;
- CT và PCT. UBND huyện;
- Ban Dân vận Huyện ủy;
- Phòng Nội vụ;
- Lưu: VT.

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**

Nguyễn Hùng Tân

PHỤ LỤC SỐ LIỆU

(Kèm theo Báo cáo số /BC-UBND ngày / /2022
của UBND huyện Tuy Phước)

1. Số lượng văn bản ban hành triển khai

- Công văn số 211/UBND-NV ngày 18/02/2022 của UBND huyện Tuy Phước về việc triển khai Chương trình công tác năm 2022 về thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở.

- Công văn số 78/PNV-XDCQ ngày 12/4/2022 của Phòng Nội vụ huyện Tuy Phước về việc báo Kết quả thực hiện phương châm “dân biết, dân bàn, dân làm, dân kiểm tra, dân giám sát, dân thụ hưởng”

- Công văn số 1215/UBND-NV ngày 03/8/2022 UBND huyện Tuy Phước về việc tham gia góp ý dự thảo Luật thực hiện dân chủ ở cơ sở.

- Công văn số 1718/UBND-NV ngày 24/10/2022 UBND huyện Tuy Phước về việc báo cáo kết quả xây dựng thực hiện dân chủ và phân loại việc thực hiện dân chủ trong hoạt động của cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập trên địa bàn huyện.

- Công văn số 1719/UBND-NV ngày 24/10/2022 UBND huyện Tuy Phước về việc báo cáo kết quả xây dựng, thực hiện Quy chế dân chủ và đánh giá, phân loại việc thực hiện dân chủ ở xã, thị trấn trên địa bàn huyện

2. Công tác tuyên truyền, tập huấn: cử 13 cán bộ, công chức các xã, thị trấn tập huấn do tỉnh tổ chức.

3. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện QCDC ở cơ sở:

- Tổng số đoàn kiểm tra, giám sát: 01 đoàn

- Tổng số đơn vị cơ sở được kiểm tra, giám sát: 04 đơn vị

4. Cải cách hành chính, cải cách thủ tục hành chính (tính đến kỳ báo cáo):

- Tỷ lệ xã, phường, thị trấn thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”: 100 %.

- Tỷ lệ cơ quan hành chính nhà nước thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông” 100 %.

- Số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3: 06 thủ tục

- Số lượng dịch vụ công trực tuyến mức độ 4: 295 thủ tục

5. Về xây dựng nông thôn mới (trong kỳ báo cáo):

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới: 11 xã

- Số xã đạt chuẩn nông thôn mới/tổng số xã: 11/11 đạt tỉ lệ: 100%.

- Số kinh phí huy động sức dân (trong kỳ): 60,0 tỷ đồng

- Số diện tích đất do nhân dân hiến để xây dựng cơ sở hạ tầng (trong kỳ): 98.582,55 m².

6. Về phong trào Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa

- Toàn huyện có 52.527/53.812 hộ đăng ký xây dựng GDVH, đạt tỷ lệ 97,6% trên tổng số hộ gia đình, qua kiểm tra: có 49.099/52.527 hộ được công nhận GDVH, đạt tỷ lệ 93,5% trên tổng số gia đình đăng ký.

- Số cơ quan, đơn vị văn hóa 109/121 tổng số cơ quan, đơn vị (tỉ lệ 90,08%).

7. Thu nhập bình quân đầu người đạt 49,2 triệu đồng/năm/người.

8. - Tỷ lệ hộ nghèo: 3,54% ;

- Tỷ lệ hộ cận nghèo: 4,04%.

9. Số cơ quan, đơn vị tổ chức hội nghị cán bộ, công chức/tổng số cơ quan, đơn vị: 31, đạt tỉ lệ: 100%.

10. Đơn thư:

- Số đơn thư (tổng số, số thuộc thẩm quyền): 22 đơn/40 đơn

- Tỷ lệ xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo: đã giải quyết xong 05 đơn khiếu nại, 04 đơn tố cáo; đang giải quyết 11 đơn khiếu nại, 02 đơn tố cáo.

- Số vụ việc tồn đọng, kéo dài: không

11. Kết quả tiếp dân, đối thoại trực tiếp với dân của người đứng đầu cấp ủy (theo Quy định 11-QĐi/TW ngày 18/02/2019 của Bộ Chính trị).

a) Kết quả tiếp công dân

Năm 2022, tổng số tiếp công dân: 22 cuộc/ 68 lượt/ 62 vụ việc, như sau:

- Chủ tịch UBND huyện tiếp định kỳ vào ngày 09 và 24 hàng tháng, đã tiếp 21 cuộc/34 lượt/28 vụ (trong đó, Chủ tịch UBND huyện tiếp 11 cuộc/20 lượt/17 vụ, Phó Chủ tịch tiếp 10 cuộc/14 lượt/11 vụ).

- Ban Tiếp công dân huyện tiếp công dân thường xuyên có 33 lượt/33 vụ;

- Tiếp công dân đột xuất: 01 cuộc/ 01 lượt/ 01 vụ liên quan đến đất đai.

b) Phân loại đơn, vụ việc qua tiếp công dân

Qua tiếp công dân trên địa bàn tiếp nhận 62 đơn kiến nghị, phản ánh, trong đó: Thuộc thẩm quyền UBND huyện giao các phòng ban huyện 17 đơn; đã giải thích, hướng dẫn đến UBND các xã, thị trấn 37 đơn và cơ quan có liên quan giải quyết theo thẩm quyền 02 đơn, Cơ quan cấp tỉnh giải quyết 06 đơn.

